

Bản án số: 08/2026/HS-ST
Ngày 17-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Thế Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Triệu Thị Liên.
2. Ông Văn Kim Đường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thảo Thị Ly - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Kha, ông Tăng Văn H - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang. Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2026/TLST-HS, ngày 28 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

VƯƠNG VĂN T, sinh ngày 05 tháng 02 năm 1991 tại xã N, tỉnh Tuyên Quang; CCCD số: 002091004700, cấp ngày 10/5/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C1; nơi cư trú: Thôn B, xã N, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Xuân M, sinh năm 1967; con bà Vàng Thị R, sinh năm 1968; vợ: Hoàng Thị H1, sinh năm 1989; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 16/2026/HSST-QĐ, ngày 13/3/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang. Có mặt.

Người làm chứng:

+ Ông Vương Xuân M, sinh năm 1967. Có mặt.

+ Bà Vàng Thị R, sinh năm 1968; chị Hoàng Thị H1, sinh năm 1989. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 09/11/2025, Vương Văn T, sinh năm 1991, trú tại thôn B, xã N, tỉnh Tuyên Quang đi bộ một mình ra khu vực đóc Cổng trời thuộc thôn Bản Péo, xã N, tỉnh Tuyên Quang để thu mua thảo quả do người dân mang ra bán. Trong lúc chờ mua thảo quả, T gặp 02 người đàn ông dân tộc Mông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đi hái thảo quả về, mỗi người xách 01 bao tải (loại bao đựng phân lân), T hỏi 02 nam thanh niên và được biết trong 01 bao tải có 01 con rắn hổ chúa đã chết, bao tải còn lại có 01 con rắn ráo đã chết. T hỏi mua và 02 nam thanh niên trả lời mỗi con rắn giá 200.000 đồng, T đồng ý mua rồi trả cho 02 nam thanh niên mỗi người 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, T cho 02 con rắn vừa mua được vào trong túi bóng màu xanh và để ở cạnh đường rồi tiếp tục thu mua thảo quả. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T đi về nhà thấy mọi người trong gia đình T đã đi ngủ hết, T để túi đựng 02 con rắn vào trong tủ lạnh của gia đình để cấp đông.

Khoảng 11 giờ ngày 13/11/2025, T mang theo 02 con rắn cất trong tủ lạnh nhà mình trước đó (trong đó có 01 con rắn hổ chúa, 01 con rắn ráo) và 01 con rắn hổ mang Trung Quốc còn sống đựng trong túi bằng lưới nhựa màu trắng (trước đó ngày 06/11/2025 khi đang ở nhà thì T phát hiện 01 con rắn hổ mang Trung Quốc đang ăn trứng gà trong chuồng gà, T đã bắt con rắn lại nhốt vào túi lưới nhựa có sẵn trong gia đình, rồi để con rắn ở cạnh nhà) đi bộ một mình ra khu vực đường K, tỉnh lộ 177 thuộc thôn T, xã N, tỉnh Tuyên Quang với mục đích bán cho người qua đường. Khi đang đứng chờ người mua thì bị Hạt Kiểm lâm khu vực X - Tuyên Quang và Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường Công an tỉnh T tuần tra, phát hiện bắt quả tang người cùng tang vật của vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 258/SH ngày 15/12/2025 của V kết luận:

“Xác định tên loài cho mẫu vật

01 (một) cá thể động vật đã chết, để trong túi nilon màu xanh, ký hiệu A1 là loài Rắn hổ chúa có tên khoa học là O hannah, thuộc lớp Bò sát (Reptilia).

01 (một) cá thể động vật đã chết, để trong túi nilon màu xanh, ký hiệu A2 là loài Rắn ráo có tên khoa học là P nigromarginata, thuộc lớp Bò sát (Reptilia).

01 (một) cá thể động vật còn sống, niêm phong trong lồng bằng kim loại, kích thước (44x26x26) cm, ký hiệu A3 là loài Rắn hổ mang trung quốc có tên khoa học là N atra, thuộc lớp Bò sát (Reptilia).

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật

Loài Rắn hổ chúa (Ophiophagus hannah) là loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ và loài thuộc Nhóm IB, loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm trong Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm; Ban hành kèm theo Thông tư số: 27/2025/TT-BNNMT, ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ N1 quy định về quản lý các loài nguy cấp, quý, hiếm; nuôi động vật rừng thông

thường và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

Loài Rắn hổ mang trung quốc (Naja atra) là loài thuộc Nhóm IIB, loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm trong Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm; Ban hành kèm theo Thông tư số: 27/2025/TT-BNNMT, ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ N1 quy định về quản lý các loài nguy cấp, quý, hiếm; nuôi động vật rừng thông thường và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

Loài Rắn ráo (P1) không có tên trong Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm; Ban hành kèm theo Thông tư số: 27/2025/TT-BNNMT, ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ N1 quy định về quản lý các loài nguy cấp, quý, hiếm; nuôi động vật rừng thông thường và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.”

Tại Cơ quan điều tra, Vương Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường kèm sơ đồ và bản ảnh, phù hợp với kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 08/CT-VKSKV6 ngày 26/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang. Quyết định truy tố đối với: Bị cáo Vương Văn T về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Vương Văn T đã khai nhận vào khoảng 15 giờ ngày 09/11/2025, tại khu vực dọc Cổng trời thuộc thôn Bản Páo, xã N, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo T gặp hai người đàn ông người Mông, mỗi người xách theo một bao tải, T hỏi và được biết trong 01 bao tải có 01 con rắn hổ chúa đã chết, bao tải còn lại có 01 con rắn ráo đã chết. Bị cáo T đã mua hai con rắn trên với giá là 200.000 đồng một con, sau khi mang về nhà bị cáo T để túi đựng 02 con rắn vào trong tủ lạnh của gia đình để cấp đông. Khoảng 11 giờ ngày 13/11/2025, bị cáo thắng mang theo 02 con rắn cất trong tủ lạnh trước đó và 01 con rắn hổ mang Trung Quốc còn sống đựng trong túi bằng lưới nhựa màu trắng (trước đó T bắt được ở chuồng gà nhà T ngày 06/11/2025) đi bộ một mình ra khu vực đường K, tỉnh lộ 177 thuộc thôn T, xã N, tỉnh Tuyên Quang với mục đích bán cho người qua đường. Khi đang đứng chờ người mua thì bị lực lượng chức năng tuần tra, phát hiện bắt quả tang người cùng tang vật của vụ án. Bị cáo T nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị với HĐXX giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vương Văn T phạm tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vương Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu huỷ 01 cá thể rắn hổ chúa, khối lượng 1,1kg đã chết, được cấp đông, đựng trong túi nilon màu xanh da trời, được niêm phong theo quy định.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Quyền của bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Vương Văn T nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo, do đó hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng Vàng Thị R, Hoàng Thị H1 vắng mặt có lý do. Xét thấy những người vắng mặt đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra. Việc vắng mặt không ảnh hưởng đến nội dung vụ án và quá trình xét xử. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người này. Căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự HĐXX tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo Vương Văn T đã khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; lời khai của người làm chứng; biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 13/11/2025, bị cáo Vương Văn T mang 01 cá thể rắn hổ chúa ra khu vực đường K, tỉnh lộ 177 thuộc thôn T, xã N, tỉnh Tuyên Quang bán thì bị Hạt Kiểm lâm khu vực X - Tuyên Quang và Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường Công an tỉnh T

phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép 01 cá thể rắn hổ chúa có tên khoa học là *O hannad*, là loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ và loài thuộc Nhóm IB, loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm trong Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm; ban hành kèm theo Thông tư số: 27/2025/TT-BNNMT, ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ N1 quy định về quản lý các loài nguy cấp, quý, hiếm; nuôi động vật rừng thông thường và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

[4] Điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc Phụ lục 1 Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 1.000.000.000 đồng đến 4.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

b) Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép cá thể, bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống hoặc sản phẩm của động vật quy định tại điểm a khoản này;

.....

“4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 400.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vương Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vương Văn T được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do vậy bị cáo Vương Văn T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, cũng như quá trình nhân thân của bị cáo HĐXX thấy rằng: Hành vi của bị cáo Vương Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý, bảo vệ môi trường, bảo vệ cân bằng sinh thái, đa dạng sinh học của các loài động vật hoang dã, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp cần được bảo vệ. Đe dọa nguy cơ sinh tồn, là nguyên nhân gây ra nạn tuyệt chủng của các loài động, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm được nhà nước bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực, hành vi trách nhiệm hình sự, do vậy cần phải xem xét

xử lý nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra nhằm mục đích răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo sinh ra lớn lên tại xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vẫn tồn tại tập quán săn bắt, nuôi nhốt hoặc mua bán động vật hoang dã để làm thực phẩm, thuốc hoặc phục vụ nhu cầu cá nhân. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao cho chính quyền địa phương và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung, thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo.

[8] Bị cáo Vương Văn T là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: Đối với vật chứng đã tạm giữ trong vụ án, HĐXX căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như sau:

[9.1] Đối với 01 cá thể rắn ráo đã chết, khối lượng 1,4kg, được cấp đông, đựng trong túi nilon màu xanh da trời, được niêm phong theo quy định; 01 cá thể rắn hổ mang Trung Quốc, khối lượng 01 kg, còn sống; 01 túi bằng lưới màu trắng kích thước 54x31 cm, miệng túi có dây buộc bằng nhựa màu xanh, dây dài 120 cm, dây và túi đã qua sử dụng là tang vật của vụ việc vi phạm hành chính, xét thấy việc xử lý vật chứng không ảnh hưởng đến kết quả điều tra nên ngày 14/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã chuyển các vật chứng trên đến Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường Công an tỉnh T để xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền nên HĐXX không xem xét.

[9.2] Đối với 01 cá thể rắn hổ chúa, khối lượng 1,1kg đã chết, được cấp đông, đựng trong túi nilon màu xanh da trời cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với hành vi mua bán 01 cá thể rắn hổ mang Trung Quốc và 01 cá thể rắn ráo của Vương Văn T là hành vi vi phạm hành chính. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã chuyển tài liệu và tang vật vi phạm đến Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm về tham nhũng, kinh tế, môi trường Công an tỉnh T để xử lý là có căn cứ nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[11] Đối với nam thanh niên đã bán một con rắn hổ chúa đã chết cho Vương Văn T vào ngày 09/11/2025, theo lời khai của Vương Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng đối với nam thanh niên trên, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh việc mua bán, nên HĐXX không có cơ sở, căn cứ xem xét xử lý.

[12] Đối với ông Vương Xuân M và bà Vàng Thị R (là bố mẹ của bị cáo Vương Văn T), chị Hoàng Thị H1 (là vợ bị cáo T): Việc bị cáo cất giấu 01 cá thể rắn hổ chúa vào trong tủ lạnh của gia đình để cấp đông, ông M, bà R và chị

H1 không biết và không liên quan đến hành vi của bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra không đặt vấn đề để xử lý trách nhiệm đối với ông M, bà R và chị H1 nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[13] Nhận định quan điểm của VKS phù hợp với quan điểm của HĐXX nên được chấp nhận.

[14] Về án phí: Xét thấy bị cáo Vương Văn T có đơn xin miễn giảm án phí, bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH “Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án”.

[15] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vương Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Vương Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 17/3/2026.

Giao bị cáo Vương Văn T về UBND xã N, tỉnh Tuyên Quang nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Vương Văn T.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 01 cá thể rắn hổ chúa, khối lượng 1,1kg đã chết, được cấp đông, đựng trong túi nilon màu xanh da trời, được niêm phong theo quy định, trên túi có chữ ký và họ tên của các thành phần tham gia, có mã số NS1 24031163.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Tuyên Quang ngày 27/01/2026).

4. Án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vương Văn T.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 6 – Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng PC10; PV 06 Công an tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Nậm Dịch, tỉnh Tuyên Quang;
- Công an xã Nậm Dịch, tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thế Chiến